PHIẾU BIỂU QUYẾT

Cổ đông: Mã CĐ:

Tổng số cổ phần Cổ đông có quyền biểu quyết: **cổ phần.**

- Số cổ phần sở hữu: *cổ phần.*

- Số cổ phần được ủy quyền: *cổ phần.*

TT	NỘI DUNG BIỂU QUYẾT	TÁN THÀNH	KHÔNG TÁN THÀNH	KHÔNG CÓ Ý KIẾN
1	Báo cáo về kết quả SXKD năm 2022, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận Công ty Mẹ năm 2022; Kế hoạch SXKD năm 2023 (chi tiết tại mục 1 Tờ trình số 01/2023/TT-LICOGI13-HĐQT ngày 27/4/2023 của HĐQT)			
2	Hợp đồng/ giao dịch của LICOGI13 với Công ty con, Công ty liên kết/ người liên quan thực hiện trong năm 2022 (chi tiết tại mục 2 Tờ trình số 01/2023/TT-LICOGI13-HĐQT ngày 27/4/2023 của HĐQT)			
3	Góp vốn trong đợt phát hành tăng VĐL năm 2023 để duy trì tỷ lệ sở hữu 51% tại Công ty cổ phần LICOGI13 – Nền móng xây dựng (LICOGI13 – FC)			
4	Góp vốn trong đợt phát hành tăng VĐL năm 2023 để duy trì tỷ lệ sở hữu 61,65% tại Công ty cổ phần LICOGI13 – Vật liệu xây dựng (LICOGI13 – CMC)			
5	Góp vốn trong đợt phát hành tăng VĐL năm 2023 để duy trì tỷ lệ sở hữu 62,78% tại Công ty cổ phần LICOGI13 – Cơ giới hạ tầng (LICOGI13 – IMC).			
6	Thù lao HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị Công ty và Tổ giúp việc HĐQT năm 2023 (không bao gồm tiền lương đối với các vị trí chuyên trách): 1.200.000.000			

	đồng.			
7	Uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 (chi tiết tại mục 8 Tờ trình số 01/2023/TT-LICOGI13-HĐQT ngày 27/4/2023 của HĐQT).			
8	Báo cáo kết quả giám sát và hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022.			
9	Ủy quyền cho HĐQT quyết định một số nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (chi tiết tại mục 10 Tờ trình số 01/2023/TT-LICOGI13-HĐQT ngày 27/4/2023 của HĐQT)			
10	Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ năm 2023 cho Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp tại Tờ trình số 02/2023/TT-LICOGI13-HĐQT ngày 27/4/2023 của Hội đồng quản trị.			

Ghi chú: ***Đánh dấu "X" vào cột lựa chọn đối với từng nội dung.***